

Bản án: 19/2020/HS-ST

Ngày: 17/01/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B TP. HỒ CHÍ MINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sơn

- *Các Hội thẩm:*

1/ Ông Hoàng Văn Định

2/ Ông Nguyễn Kiên Hiền

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận B Thành phố Hồ Chí Minh

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận B Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận B số 139 đường N, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 125/2019/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1/ NGUYỄN LÊ HOÀI V**, giới tính: nam, sinh năm 1995 tại Tp. Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 280/33/33 đường C, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn T (*đã chết*) và bà Lê Ngọc K (*đã chết*).

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2019.

**2/ NGUYỄN ĐẶNG PHI H**, giới tính: nam, sinh năm 1993 tại Tp. Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 240/21A đường C, Phường 10, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn TH và bà Đặng Ngọc Tuyết N.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2019.

**3/ ĐẶNG THANH P**, giới tính: nam, sinh năm 1998 tại Tp. Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 308/17C đường C, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: không; con ông Đặng Thanh P và bà Nguyễn Thị Thanh S.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2019.

**4/ NGUYỄN MINH T**, giới tính: nam, sinh năm 1982 tại An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: 14/5 đường K, Phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 1/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Phước L (*đã chết*) và bà Võ Thị C.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2019.

**5/ NGUYỄN CHÍ G**, giới tính: nam, sinh năm 1990 tại Cần Thơ; hộ khẩu thường trú: Ấp TB, xã X, huyện Đ, Thành phố Cần Thơ; chỗ ở: 1191 đường H, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Chí C (*chết*) bà Nguyễn Thị H.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 13/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2010.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2019.

*(các bị cáo cùng có mặt)*

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Hồ Quang Q, sinh 1997

Địa chỉ: 175G1 Cư xá N, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

*(vắng mặt)*

2/ Ông Lê Hoàng S, sinh 1979

Địa chỉ: 50 đường P, thị trấn L, huyện B, tỉnh Long An.

*(vắng mặt)*

3/ Ông Nguyễn Văn C, sinh 1999

Địa chỉ: 42 xã H, huyện TN, tỉnh Bình Thuận

*(vắng mặt)*

4/ Ông Trần Anh K, sinh 1993

Hộ khẩu thường trú: 6A đường L, Phường S, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tạm trú: 7 ô 3/1 KP. P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*(vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 08/8/2019, Công an Quận B tuần tra đến trước số 134/1 đường C, Phường M, Quận B thì phát hiện Đặng Thanh P điều khiển xe gắn máy, nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ - đen, biển số: 59E1-770XX có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong hộp để

đồ của xe gắn máy trên có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên tổ kiểm tra đưa P cùng vật chứng về Cơ quan Công an làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Đặng Thanh P khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/8/2019, P liên lạc số 0909027201 của người tên V để mua ma túy đá. Sau đó, P điều khiển xe Vision biển số 59E1-77016 đến hẻm 240 đường C, Phường M, Quận B mua 150.000 đồng ma túy đá về sử dụng. Khi mua ma túy xong thì P để gói ma túy phía trước hộc xe bên trái rồi chạy về nhà, đến trước số 134/1 đường C, Phường M, Quận B thì bị phát hiện và thu giữ số tang vật như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 1580/KLGD-H ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Phi là: Ma túy ở thể rắn, có khối lượng, 0,1967g loại Methamphetamine.

Đến khoảng 14 giờ 15 phút ngày 08/8/2019, Công an Quận B tuần tra đến tại ngã ba đường R – đường H, Phường C, Quận B thì phát hiện Nguyễn Minh T điều khiển xe gắn máy kiểu dáng Dream, màu nâu, BS: 62F3-57YY có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trên tay trái của T đang cầm 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên tổ kiểm tra đưa T cùng vật chứng về Cơ quan Công an làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Minh T khai nhận: Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 08/8/2019, T liên lạc với người tên V có số điện thoại 0909027201 để mua ma túy đá. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy biển số 62F3-57YY đến hẻm 240 đường C, Phường M, Quận B để mua 300.000 đồng ma túy đá về sử dụng. Khi mua ma túy xong thì T cầm ma túy trong bàn tay trái rồi chạy xe về đến ngã ba đường R – đường H, Phường C, Quận B thì bị phát hiện và thu giữ số tang vật như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 1579/KLGD-H ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Tâm là: Ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2973g loại Methamphetamine.

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 08/8/2019, Công an Quận B tuần tra đến trước số 1118 đường T, Phường H, Quận B thì phát hiện Nguyễn Chí G điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha, Exciter, màu xanh, BS: 86B4 - 378.ZZ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên phải của G có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên tổ kiểm tra đưa G cùng vật chứng về Cơ quan Công an làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Chí G khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 08/8/2019, G liên lạc số 0909027201 của người tên V để mua ma túy đá. Sau đó, G điều khiển xe gắn máy biển số 86B4-378.ZZ đến hẻm 240 đường c, Phường M, Quận B gặp V mua 500.000 đồng ma túy đá về sử dụng. Khi mua ma túy xong thì G để gói ma túy trong túi quần bên phải và chạy xe về đến trước số 1118 đường T, Phường H, Quận B thì bị phát hiện và thu giữ số tang vật như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 1581/KLGD-H ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của G là: Ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5803g loại Methamphetamine.

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 08/8/2019, Công an Quận B tuần tra đến trước số 161-163 đường Q, Phường C, Quận B thì phát hiện Trần Anh K điều khiển xe gắn máy 59P1-411XY, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi áo khoác của K có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên tổ kiểm tra đưa K cùng vật chứng về Cơ quan Công an làm rõ. Khoa khai mua ma túy với số tiền 150.000 đồng của người tên V có số điện thoại 0909027201 tại hẻm 240 đường c, Phường M, Quận B.

Tại bản kết luận giám định số 1578/KLGD-H ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của K có khối lượng 0,1682g, không tìm thấy ma túy.

Đến khoảng 20 giờ ngày 08/08/2019, Công an Quận B tiến hành kiểm tra nhà số 240/21A đường c, Phường M, Quận B thì phát hiện Nguyễn Lê Hoài V và Nguyễn Đăng Phi H đang có mặt tại đây, qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong phòng của V có 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 cân tiểu ly, một số dụng cụ để sử dụng ma túy, một số bao nylon, 02 điện thoại di động, 4.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân nên đưa V và H cùng toàn bộ tang vật về trụ sở công an lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B, Nguyễn Lê Hoài V khai nhận: Toàn bộ tang vật thu giữ là của V. Vào ngày 07/8/2019, V mua 2.800.000 đồng ma túy đá của một người phụ nữ tên T (không rõ lai lịch) ở Quận M về phân nhỏ ra bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Ngày 08/8/2019, V phân nhỏ số ma túy trên bỏ vào các bao nylon nhỏ để bán cho các con nghiện, trong ngày 08/8/2019 V đã bán số ma túy trên được 4.000.000 đồng cho nhiều người, trong đó có 04 đối tượng tên Nguyễn Chí G, Nguyễn Minh T, Đặng Thanh P và Trần Anh K đều liên lạc qua số điện thoại 0909027201 của V. Đến khoảng hơn 20 giờ ngày 08/8/2019, V đang ở nhà số 240/21A đường c, Phường M, Quận B thì bị Công an Quận B kiểm tra bắt giữ như nêu trên. Ngoài ra, những lúc bận việc V còn nhờ Nguyễn Đăng Phi H đi giao ma túy cho người nghiện và thu tiền giùm cho V, tổng cộng V đã nhờ H được 04 lần.

Nguyễn Đăng Phi H khai nhận: Nhà số 240/21A đường c, Phường M, Quận B là nhà bên ngoại cho mẹ con H ở nhờ một phòng trong nhà này. V là người đến thuê một phòng trọ trong nhà này để ở nên cả hai quen biết nhau. Khoảng 14 giờ đến 15 giờ ngày 08/8/2019, V có nhờ H đi giao 01 gói ma túy cho người nghiện lấy 300.000 đồng tại khu vực hẻm 240 đường c, Phường M, Quận B. Đến hơn 20 giờ cùng ngày, Hải và Vũ đang ở tại nhà số 240/21A đường c, Phường M, Quận B thì bị lực lượng Công an Quận B kiểm tra bắt giữ như nêu trên. H đã 04 lần đi giao ma túy cho người nghiện và thu tiền giùm cho V (tính cả lần giao cho T). H biết việc đi giao ma túy cho V là vi phạm

pháp luật nhưng H vẫn đồng ý giúp cho V trong việc giao ma túy và thu tiền từ các con nghiện, đổi lại H được V trả công từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng cho mỗi lần giao hoặc mua cho đồ ăn, nạp tiền điện thoại.

Tại bản kết luận giám định số 1576/KLGD-H ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 04 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Nguyễn Lê Hoài V là: Ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,9580g loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKS-HS ngày 29/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận B đã truy tố các bị cáo Nguyễn Lê Hoài V và Nguyễn Đăng Phi H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b và i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố các bị cáo Đặng Thanh P, Nguyễn Minh T và Nguyễn Chí G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

### ***Tại phiên tòa:***

Các bị cáo Nguyễn Lê Hoài V và Nguyễn Đăng Phi H cùng khai nhận V và H không có sự bàn bạc về việc mua bán ma túy. Việc mua bán ma túy chỉ một mình V thực hiện, V là người đi mua ma túy về phân nhỏ và bán cho các con nghiện kiếm lời, chỉ những khi V bận việc thì mới nhờ H đi giao ma túy cho các con nghiện và trả công cho H từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tùy số lượng mỗi lần giao. H hoàn toàn không biết việc V mua ma túy của ai với số lượng bao nhiêu, giá bán bao nhiêu và bán cho ai; Số ma túy 8,9580g loại Methamphetamine thu giữ trong phòng của V là do V mua về để phân nhỏ bán cho các con nghiện, H không biết và không liên quan đến số ma túy này; Cho đến khi bị bắt, V đã nhờ H tổng cộng 04 lần đi giao ma túy cho các con nghiện tại hẻm 240 đường c, Phường M, Quận B và H được V trả công tổng cộng 200.000 đồng. V đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy được 2.000.000 đồng, H thu lợi được 200.000 đồng trong 04 lần đi giao ma túy giúp V. Cả V và H đều cùng tự nguyện xin nộp lại số tiền thu lợi bất chính trên ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Riêng các bị cáo Đặng Thanh P, Nguyễn Minh T, Nguyễn Chí G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Lê Hoài V, Đặng Thanh P, Nguyễn Minh T, Nguyễn Chí G. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Đăng Phi H sau khi kết thúc xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B rút lại một phần quyết định truy tố, cụ thể chỉ truy tố đối với bị cáo H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt Nguyễn Lê Hoài V từ 08 đến 09 năm tù; Nguyễn Đăng Phi H từ 07 đến 08 năm tù; Đặng Thanh P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Nguyễn Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Nguyễn Chí G từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận B, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Lê Hoài V và Nguyễn Đăng Phi H đều khai thống nhất việc mua bán ma túy là do V trực tiếp thực hiện. H và V không có bất cứ sự bàn bạc nào về việc cùng nhau mua bán ma túy, chỉ những khi V bận việc thì mới nhờ H đi giao ma túy cho các con nghiện và trả công cho H từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tùy số lượng mỗi lần giao. H hoàn toàn không biết số ma túy 8,9580g loại Methamphetamine mà V mua về cất giữ trong phòng để bán cho các con nghiện. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân Quận B tại phiên tòa rút lại một phần quyết định truy tố đối với bị cáo H, không buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo V đã tàng trữ 8,9580g loại Methamphetamine để mua bán là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an Quận B lập ngày 08/8/2019 cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 08/8/2019 trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 17 giờ 30 phút, tại hẻm 240 đường c, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Lê Hoài V đã nhiều lần thực hiện việc bán ma túy cho các con nghiện cụ thể: bán cho Đặng Thanh P 0,1967 g ma túy thể rắn loại Methamphetamine; bán cho Nguyễn Minh T 0,2973g ma túy thể rắn loại Methamphetamine bằng cách giao ma túy cho Nguyễn Đăng Phi H để H giao cho Nguyễn Minh T; bán cho Nguyễn Chí G 0,5803g ma túy thể rắn loại Methamphetamine; bán cho Trần Anh K 0,682 g ma túy tuy nhiên qua giám định số ma túy này là giả, không phải là ma túy. Ngoài ra V còn thực hiện việc tàng trữ ở phòng trọ 8,9580 g ma túy thể rắn loại Methamphetamine để nhằm mục đích bán cho các con nghiện kiếm lời. Nguyễn Đăng Phi H mặc dù không có bàn bạc từ trước nhưng cũng đã 04 lần cố ý giúp V đi giao ma túy cho các con nghiện (*kể cả lần giao cho Nguyễn Minh T đã nêu trên*). Với hành vi như đã nêu trên bị cáo Nguyễn Lê Hoài V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại các điểm b và i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và bị cáo Nguyễn Đăng Phi H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 251; Các bị cáo Đặng Thanh P, Nguyễn Minh T và Nguyễn Chí G bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ số ma túy vừa mua của Nguyễn Lê Hoài V để sử dụng là cũng đã phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi mà các bị cáo đã gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác. Do vậy, khi lượng hình cần có mức án thật nghiêm khắc mới đủ sức răn đe đối với bị cáo và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Bị cáo Nguyễn Lê Hoài V và bị cáo Nguyễn Đặng Phi H đã đồng phạm trong hành vi mua bán trái phép chất ma túy trên 02 lần. V là người khởi xướng, bỏ tiền ra mua ma túy và cũng là người trực tiếp giao dịch bán ma túy cho các con nghiện. H là đồng phạm giúp sức giữ vai trò thứ yếu bằng cách giúp V đi giao ma túy khi V bận việc và Hải đã 04 lần giúp V đi giao ma túy. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự để cân nhắc mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi của mỗi bị cáo đã tham gia trong đồng phạm. Riêng bị cáo V còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi tàng trữ 8,9580g loại Methamphetamine để bán cho các con nghiện.

[6] Các bị cáo T, P, G là người đã trưởng thành biết rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ mà túy để sử dụng là hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, vì ăn chơi nghiện ngập nên các bị cáo bất chấp pháp luật cố tình mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[7] Tuy nhiên cũng xét các bị cáo V, H, T, P, G chưa có tiền án, nên lần phạm tội này là thuộc trường hợp phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó khi lượng hình cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[8] Đối với ông Trần Anh K bị bắt khi vừa mua của bị cáo V 0,1682g ma túy dạng tinh thể không màu để sử dụng. Tuy nhiên, qua giám định số tinh thể không màu 0,1682 g mà ông K vừa mua không tìm thấy chất ma túy. Vì vậy, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông K. Riêng bị cáo V khi bán 0,1682 gam tinh thể không màu này cho ông K bị cáo xác định đây là ma túy và ý thức chủ quan của bị cáo là bán ma túy cho ông K nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã bán ma túy cho ông K như đã nhận định ở trên là phù hợp.

[9] Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho bị cáo V do chưa rõ lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với 03 đối tượng đã mua ma túy của bị cáo V và H là người trực tiếp đi giao tại hẻm 240 đường c, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh do chưa rõ lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với đối tượng tên T, theo bị cáo V khai là người đã chỉ cho bị cáo V cách mua bán ma túy do hiện chưa xác định được nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[12] Về trách nhiệm dân sự:

Xét tại phiên tòa bị cáo V khai ngoài số tiền bị thu giữ 4.000.000 đồng là tiền bị cáo vừa bán ma túy cho các con nghiện; Quá trình mua bán ma túy bị cáo V đã thu lợi bất chính được 2.000.000 đồng và tự nguyện nộp lại số tiền này. Xét thấy đề nghị này của bị cáo là đúng qui định của pháp luật nên được chấp nhận buộc bị cáo V phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.000.000 đồng và tịch thu số tiền 4.000.000 đồng do bán ma túy mà có để tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Trong 04 lần đi giao ma túy, bị cáo Nguyễn Đăng Phi H được bị cáo Vũ trả công 200.000 đồng, đây là số tiền do phạm tội mà có và bị cáo Hải cũng xin tự nguyện giao nộp lại số tiền này nên cần buộc bị cáo Hải phải nộp lại số tiền 200.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[13] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo V, H, T, P, G và tinh thể không màu thu giữ của anh Trần Anh K còn lại sau khi giám định cần phải được tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động Nokia màu trắng, Model: TA-1032, kiểm tra bên trong máy có số IMEI 1: 353392094495383/40; IMEI 2: 353392094575382/40 thu giữ của bị cáo Đặng Thanh P qua điều tra xác định đây là điện thoại của bị cáo P. Ngày 08/8/2019, Phi sử dụng điện thoại này liên lạc với bị cáo V để mua ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Hoda loại Vision biển số 59E1 – 77016 số khung: RLHJF5810GY643604; số máy: JF66E-0643612 thu giữ của bị cáo P, qua điều tra xác định xe này do anh Hồ Quang Q đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08/8/2019 anh H cho P mượn xe đi mua đồ ăn, hoàn toàn không biết P sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên anh H không có lỗi. Vì vậy, cần giao trả lại cho anh H chiếc xe này là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, số Imei: 356387061164977 thu giữ của bị cáo T. Qua điều tra xác định điện thoại của bị cáo T. Ngày 08/8/2019 T sử dụng điện thoại này để liên lạc với bị cáo V mua ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe gắn máy loại 02 bánh, kiểu dáng Dream, màu nâu, mang gắn biển số 62F3-5770, số khung: LWGXCHL-00001104; số máy: LC150FMG-01545818 thu giữ của bị cáo Tâm. Quá trình xác minh điều tra không xác định được chủ sở hữu nên cần giao cho Cơ quan thi hành án có thẩm quyền làm thủ tục thông báo tìm kiếm theo diện tài sản vắng chủ.

- Đối với chiếc điện thoại di động Samsung, màu xanh, số Imei 1: 352810/09/929576/4, Imei 2: 352811/09/929576/2 thu giữ của bị cáo Nguyễn

Chí G. Qua điều tra xác định điện thoại của bị cáo G. Ngày 08/8/2019 bị cáo G sử dụng điện thoại này liên lạc với bị cáo V để mua ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối chiếc xe gắn máy Yamaha Exciter, biển số: 86B4-378.32, SK: RLCMG0610HY441715, SM: G3D4E-462225. Qua xác minh chiếc xe trên là của anh Nguyễn Văn M đứng tên chủ sở hữu, do M đang chấp hành án phạt tù nên giao cho Nguyễn Văn C (*em ruột mạnh*) sử dụng làm phương tiện đi học. Ngày 06/8/2019, Cường cho bạn Trần Ngọc H mượn, ngày 08/8/2019 Hòa cho G mượn xe đi mua đồ ăn, C và H không biết việc G dùng xe làm phương tiện để đi mua ma túy về sử dụng. Vì vậy, cần giao trả lại chiếc xe này cho người quản lý hợp pháp là anh Nguyễn Văn C là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh bạc, số imei 1: 3317/09/462138/1, imei 2: 353318/09/462138/9 và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số imei 1: 358889079478883, imei 2: 358889079478891. Qua điều tra xác định đây là điện thoại của bị cáo Nguyễn Lê Hoài V, bị cáo V sử dụng 02 điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Lê Hoài V không liên quan đến vụ án cần giao trả lại cho bị cáo V.

- Đối với số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của bị cáo V. Như đã nhận định ở trên đây là số tiền bị cáo V vừa bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với một số dụng cụ để sử dụng ma túy thu giữ của bị cáo V (*gồm một số bao nilon, 01 cân tiểu ly*) là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[14] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lê Hoài V và Nguyễn Đặng Phi H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Các bị cáo Đặng Thanh P, Nguyễn Minh T và Nguyễn Chí G đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm b - i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Lê Hoài V.

**Xử phạt :** Nguyễn Lê Hoài V 08 (*tám*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 08/8/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Đăng Phi H.

**Xử phạt :** Nguyễn Đăng Phi H 07 (*bảy*) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 08/8/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đặng Thanh P, Nguyễn Minh T và Nguyễn Chí G.

**Xử phạt :** Đặng Thanh P 01 (*một*) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 08/8/2019.

**Xử phạt :** Nguyễn Minh T 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 08/8/2019.

**Xử phạt :** Nguyễn Chí G 01(*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 08/8/2019.

Áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015.

- Giao trả cho anh Hồ Quang Q 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda loại Vision biển số 59E1 – 77016 số khung: RLHJF5810GY643604; số máy: JF66E-0643612

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Lê Hoài V 01 (*một*) giấy chứng minh nhân dân, 01 (*một*) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Lê Hoài V.

- Giao trả cho anh Nguyễn Văn C 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 86B4-378.32, SK: RLCMG0610HY441715, SM: G3D4E-462225.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các tài sản sau:

+ 01 điện thoại di động Nokia màu trắng, Model: TA-1032, kiểm tra bên trong máy có số IMEI 1: 353392094495383/40; IMEI 2: 353392094575382/40;

+ 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh, số Imei 1: 352810/09/929576/4, Imei 2: 352811/09/929576/2;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, số Imei: 356387061164977;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh bạc, số imei 1: 3317/09/462138/1, imei 2: 353318/09/462138/9 và 01 sim;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số imei 1: 358889079478883, imei 2: 358889079478891.

+ Số tiền 4.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Lê Hoài V có trách nhiệm nộp lại số tiền 2.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Đăng Phi H có trách nhiệm nộp lại số tiền 200.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận B làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại một xe gắn máy loại 02 bánh, kiểu dáng Dream, màu nâu, gắn biển số 62F3-5770, số khung: LWGXCHL-00001104; số máy: LC150FMG-01545818. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy số dụng cụ để sử dụng ma túy gồm một số bao nilon, 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu tiêu hủy số mẫu vật còn lại sau khi giám định gồm:

- + Tinh thể không màu có khối lượng 8,663g;
- + Tinh thể không màu có khối lượng 0,1545g;
- + Tinh thể không màu có khối lượng 0,2501g;
- + Tinh thể không màu có khối lượng 0,5323g;
- + Tinh thể không màu có khối lượng 0,0694g.

*(Tài sản giao trả, tịch thu sung quỹ - tiêu hủy, giao cơ quan thi hành án nêu trên được ghi trong Quyết định chuyển vật chứng số 61/QĐ – VKS –HS ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận B; riêng số tiền 4.000.000 đồng đã được nộp vào tài khoản số 39490906161200000 của Công an Quận B tại Kho bạc nhà nước Quận B theo Giấy nộp tiền ngày 06/09/2019 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam )*

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận B;
- Công an Quận B;
- Sở Tư pháp;

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Chi cục Thi hành án dân sự QB;*
- *Bị cáo;*
- *Người liên quan;*
- *Lưu VP, Hồ sơ (Ngọc).*

**Trần Thanh Sơn**

**THÔNG BÁO  
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 260; 261 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Xét thấy Bản án sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 17/01/2020 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh có lỗi chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 24 từ trên xuống, trang 10 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “... Xử phạt: Nguyễn Chí G 01 (một) 06 (sáu) tháng tù...”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “... **Xử phạt: Nguyễn Chí G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù ...**”.

2. Những phần khác vẫn được giữ nguyên theo nội dung của Bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận B;
- Chi cục THADS Quận B;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Sơn**